Người ký: Sở Tư pháp
Email: tuphap@tuyenquang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Tuyên Quang
Thời gian ký: 14.12.2018 08:00:38 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06 /2018/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 28 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

SỞ TƯ PHÁP T.TUYÊN QUANG
Ngày 02-10-2018
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 9207

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Quyết định số 160/2004/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc xác định khu vực cấm, địa điểm cấm;

Căn cứ Thông tư số 09/2005/TT-BCA ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Thông tư số 33/2015/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 33/2002/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 3119/TTr-CAT-ANCTNB ngày 06 tháng 9 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2018 và thay thế Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 20/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về khu vực cấm; địa điểm cấm; cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (Văn phòng, Cục pháp chế và CCHC, tư pháp, Cục an ninh CTNB);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Huyện ủy, Thành ủy;
- HĐND và UBND huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Tin học - Công báo, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Ch).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Minh Huấn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2018/QĐ-UBND ngày 28 /9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Các nội dung liên quan đến khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông không được quy định tại Quy định này được thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân người Việt Nam cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Tổ chức, cá nhân người nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Khu vực cấm, địa điểm cấm

1. Trụ sở Tỉnh ủy.

2. Trụ sở Hội đồng nhân dân và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

3. Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trụ sở các doanh trại Quân đội, công trình quốc phòng, khu Quân sự trên địa bàn tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố.

5. Trụ sở Công an tỉnh, các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh; Trụ sở Công an huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc Công an huyện, thành phố.

6. Trụ sở, địa điểm làm việc của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đóng trên địa bàn tỉnh.

7. Kho tiền Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; Kho tiền Kho bạc Nhà nước các huyện, thành phố.

8. Kho tiền Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Tuyên Quang.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

10. Kho dự trữ chiến lược quốc gia thuộc Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn.

11. Trụ sở Huyện ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

12. Khu vực sản xuất điện của các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

13. Ngoài các khu vực cấm, địa điểm cấm quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9, khoản 10, khoản 11, khoản 12 Điều này Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh xác định các khu vực cấm, địa điểm cấm tạm thời tại các khu vực, địa điểm khi có tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội hoặc trong trường hợp có thảm họa do thiên nhiên, con người, có dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô lớn, đe dọa nghiêm trọng, tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân, Nhà nước, mà Nhà nước chưa ban bố tình trạng khẩn cấp.

Điều 4. Khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người và phạm vi của khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người

1. Khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người là các khu vực được quy định tại Điều 3, Quy định này.

2. Phạm vi của khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người:

Là toàn bộ khu vực bên trong hàng rào, vỉa hè, lòng lề đường tiếp giáp xung quanh khu vực đã được xác định. Cụ thể gồm:

a) Khu vực có nguy cơ hoặc đang xảy ra thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm đe dọa đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân.

b) Khu vực đang xảy ra những vụ việc liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

c) Khu vực đang diễn ra các hội nghị quốc tế, kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân các huyện, thành phố, các hoạt động chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh.

d) Khu vực các cơ sở giáo dục đào tạo, các địa điểm khác trên địa bàn tỉnh đang trong thời gian tổ chức các kỳ thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp, thi chọn học sinh giỏi các cấp.

Điều 5. Khu vực, địa điểm cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông

1. Các trường hợp cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông:

Các khu vực, địa điểm khi có yêu cầu đảm bảo trật tự công cộng, Giám đốc Công an tỉnh quyết định áp dụng biện pháp cấm hoặc hạn chế ra, vào một số khu vực, trụ sở cơ quan trên địa bàn tỉnh trong các trường hợp sau đây:

a) Khi có các hội nghị quan trọng do cơ quan có thẩm quyền của tỉnh hoặc Trung ương tổ chức.

b) Khi có các phái đoàn cấp cao của Đảng, Nhà nước hoặc Quốc tế đến thăm và làm việc tại tỉnh.

c) Khi có các hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của tỉnh hoặc Trung ương tổ chức, như: Mít tinh kỷ niệm các ngày lễ lớn, Hội chợ thương mại, lễ hội văn hoá các dân tộc, hoạt động thể dục thể thao của tỉnh, khu vực tổ chức, tuần văn hoá du lịch, lễ hội...

d) Khu vực có nguy cơ hoặc đang xảy ra thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm đe dọa đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân.

e) Khu vực đang xảy ra những vụ việc liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Sau khi hết yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm trật tự công cộng, quyết định cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông quy định tại khoản 1 Điều này hết hiệu lực.

Điều 6. Các tuyến đường cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông

1. Khi có các hoạt động nêu tại Khoản 1 Điều 5 Quy định này, Giám đốc Công an tỉnh quyết định cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên một số tuyến đường sau đây:

a) Đường trước cổng Tỉnh ủy: Tính từ điểm giao với đường 17/8 đến Nhà khách Kim Bình.

b) Đường trước Nhà khách Kim Bình và Trung tâm Hội nghị tỉnh, tính từ ngã 3 đường 17/8 (đoạn trước cổng Sở Giao thông vận tải) đến ngã 3 đường Tân Trào (đoạn trước cổng Sở Giáo dục và Đào tạo).

c) Đường Trần Hưng Đạo: Tính từ điểm giao nhau giữa phố Lý Thánh Tông và đường Trần Hưng Đạo (điểm trước cổng Thanh tra Nhà nước tỉnh Tuyên Quang) đến điểm giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo và đường 17/8.

2. Các tuyến đường cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trong các trường hợp khác:

Ngoài quy định các tuyến đường cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông quy định tại khoản 1 Điều này, khi xét thấy cần thiết để đảm bảo trật tự công cộng, Giám đốc Công an tỉnh tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các tuyến đường cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Sau khi hết yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm trật tự công cộng, quyết định cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên một số tuyến đường quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này hết hiệu lực.

Điều 7. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong các trường hợp và khu vực sau:

a) Những vụ, việc, tài liệu, số liệu, địa điểm, thời gian, vật, lời nói có nội dung quan trọng thuộc danh mục bí mật Nhà nước đã được cơ quan, người có thẩm quyền quy định.

b) Khu vực đang xảy ra các vụ việc phức tạp có ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đang trong quá trình giải quyết và những vấn đề khác cần phải giữ bí mật.

c) Các khu vực được quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Công an tỉnh cho phép cán bộ, chiến sĩ Công an; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép cá nhân, tổ chức khác được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều này và sử dụng dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh để phục vụ công tác đấu tranh, điều tra, xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật.

3. Dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực được quy định tại điểm b, điểm c Khoản 1 Điều này phải được quản lý, bảo vệ chặt chẽ; nghiêm cấm việc tự ý tán phát, cung cấp dữ liệu, tài liệu cho những người không có trách nhiệm khi chưa được phép của người có thẩm quyền.

Điều 8. Biển báo khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Các khu vực được xác định là khu vực cấm; địa điểm cấm, khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh phải được đặt biển báo và phải có Nội quy bảo vệ do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý khu vực, địa điểm đó quy định.

2. Việc đặt các biển báo.

a) Biển báo "Khu vực cấm, địa điểm cấm" được đặt cố định hoặc tạm thời tại khu vực quy định tại Điều 3 Quy định này.

b) Biển báo "Khu vực bảo vệ" được đặt cố định hoặc tạm thời tại khu vực quy định tại Điều 4 Quy định này.

c) Biển báo "Khu vực cấm tập trung đông người" đặt cố định hoặc tạm thời tại các khu vực quy định tại Điều 4 Quy định này khi có yêu cầu cần thiết.

d) Biển báo "Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh" được đặt cố định hoặc tạm thời tại các khu vực quy định tại điểm b, điểm c Khoản 1 Điều 7 Quy định này hoặc các khu vực khác đã được cấp có thẩm quyền xác định là khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

3. Vị trí đặt biển báo do Thủ trưởng cơ quan quản lý khu vực cấm, địa điểm cấm, khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh quyết định, bảo đảm dễ nhìn thấy, không bị che khuất.

4. Mẫu biển khu vực cấm, địa điểm cấm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 33/2015/TT-BCA ngày 20/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28/3/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước.

5. Mẫu biển khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quy định này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện của các tổ chức, cá nhân

Cơ quan, tổ chức, cá nhân đang cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy định này. Mọi hành vi vi phạm Quy định này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị

1. Công an tỉnh.

a) Căn cứ Quy định này và pháp luật hiện hành hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định cụ thể điểm cắm biển báo cố định, lưu động; mẫu các loại biển báo: Khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh và áp dụng các biện pháp đảm bảo trật tự công cộng theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, thực hiện công tác bảo vệ và áp dụng các biện pháp ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật xảy ra tại khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân các cấp thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này; kịp thời phát hiện những vướng mắc trong quá trình thực hiện, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo đúng với quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Quy định này đến cán bộ và Nhân dân để thực hiện.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang, Cổng Thông tin điện tử tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền Quy định này trên các phương tiện thông tin đại chúng để tổ chức và cá nhân thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự công cộng tại cơ sở; kịp thời giải quyết, xử lý nghiêm theo thẩm quyền các đối tượng có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện có hiệu quả Quy định này.

6. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có vướng mắc vượt thẩm quyền các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời bằng văn bản về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Minh Huấn

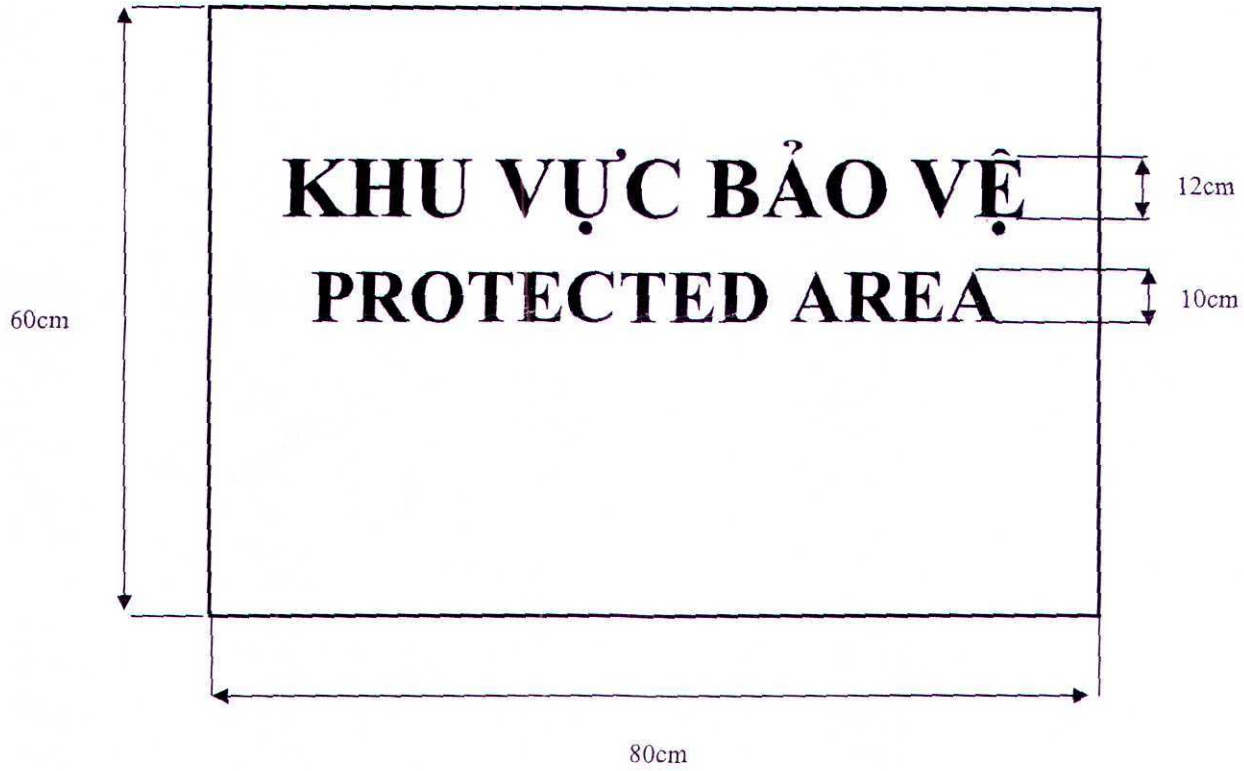
PHỤ LỤC

MẪU BIỂN KHU VỰC BẢO VỆ; KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI; CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2018/QĐ-UBND ngày 28 /9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

1. Mẫu biển khu vực bảo vệ

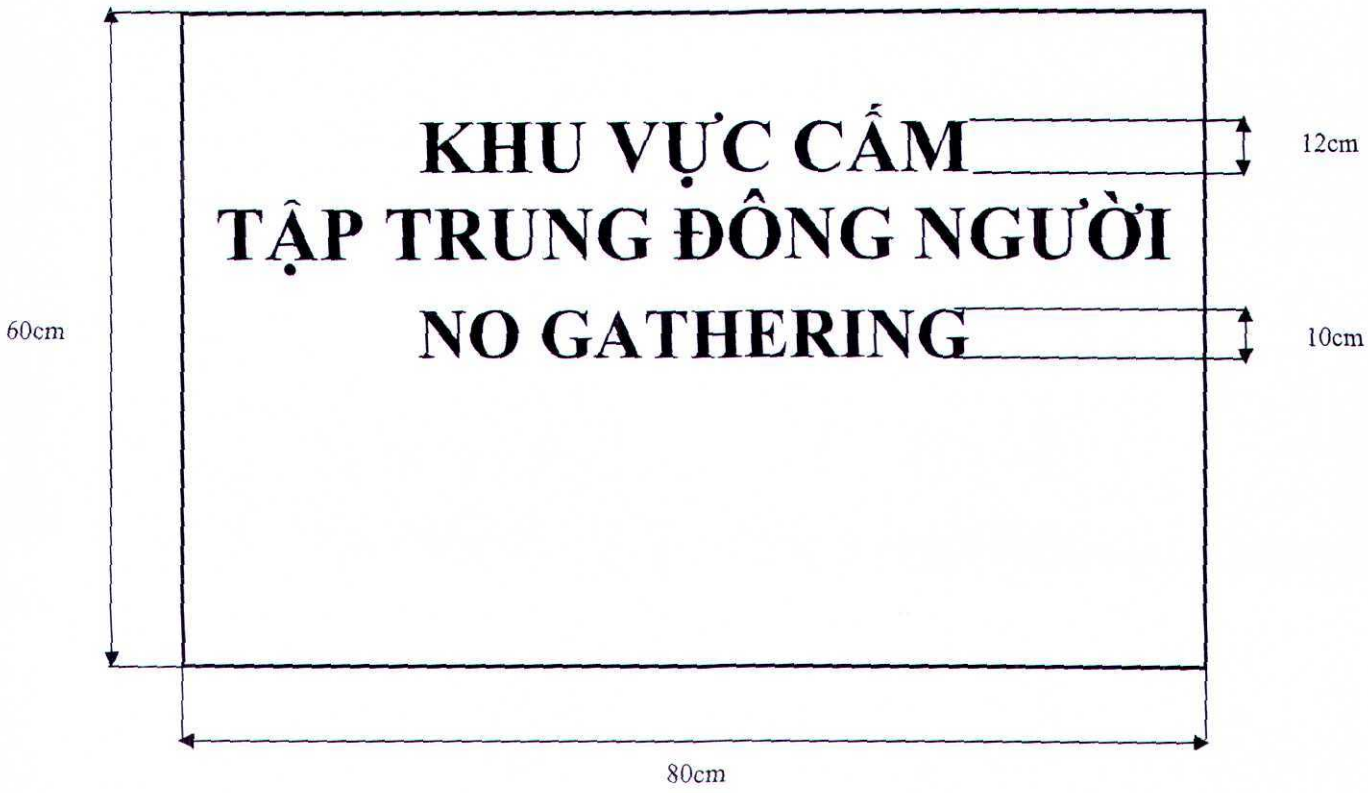
Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ "**KHU VỰC BẢO VỆ**" được viết bằng tiếng Việt ở một dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh (**PROTECTED AREA**) ở một dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



Mẫu biển "**KHU VỰC BẢO VỆ**" được sử dụng để cắm cố định hoặc di động tại các khu vực đã được cấp có thẩm quyền xác định là khu vực bảo vệ. Vị trí cắm do người có thẩm quyền quy định trong nội quy bảo vệ của cơ quan, đơn vị quản lý khu vực bảo vệ quyết định.

2. Mẫu biển khu vực cấm tập trung đông người

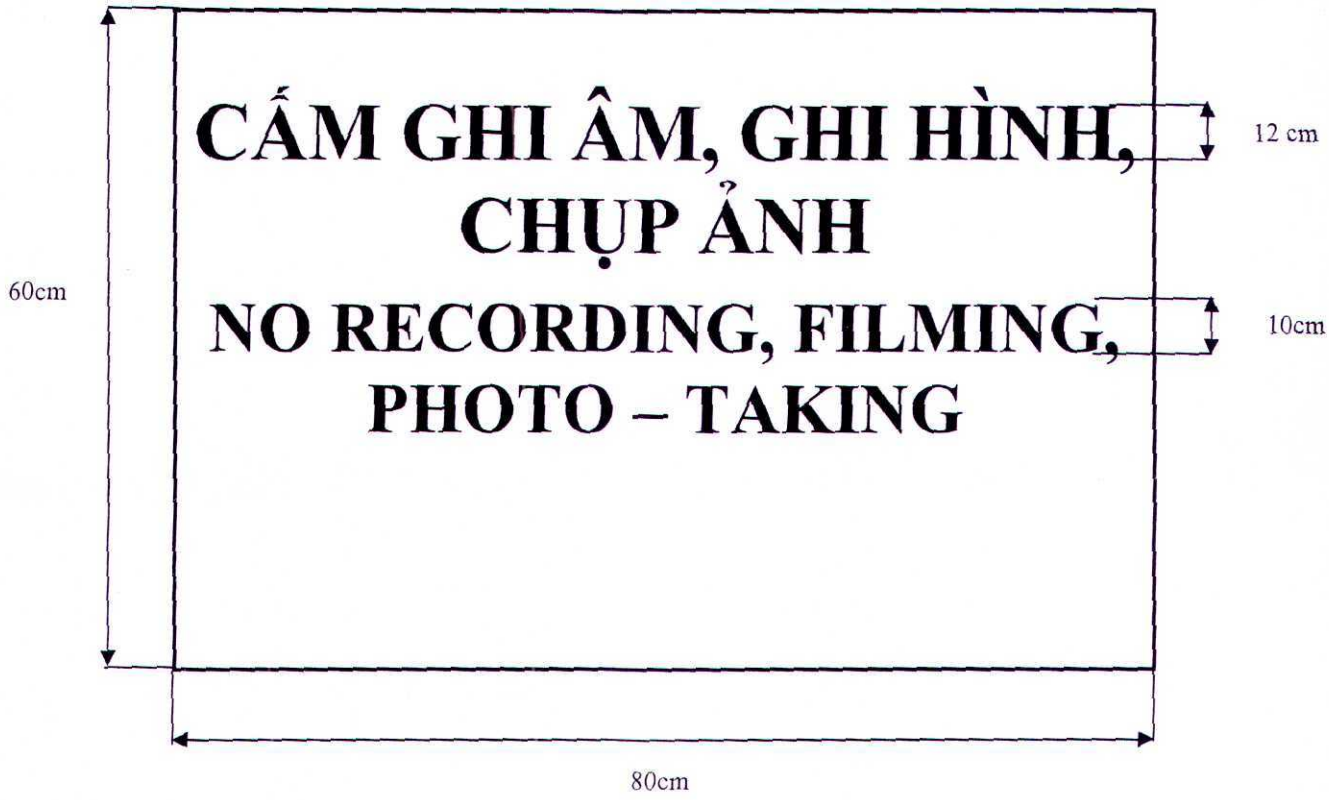
Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ "**KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI**" được viết bằng tiếng Việt ở hai dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh (**NO GATHERING**) ở một dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



Mẫu biển "**KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI**" được sử dụng để cắm cố định hoặc tạm thời tại các khu vực đã được cấp có thẩm quyền xác định là khu vực cấm tập trung đông người.

3. Mẫu biển cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ "**CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH**" được viết bằng tiếng Việt ở hai dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh (**NO RECORDING, FILMING, PHOTO - TAKING**) ở hai dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



Mẫu biển "**CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH**" được sử dụng để cắm cố định hoặc tạm thời tại các khu vực đã được cấp có thẩm quyền xác định là cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh. Vị trí cắm do người có thẩm quyền quy định trong nội quy bảo vệ của cơ quan, đơn vị quản lý khu vực bảo vệ quyết định.